

Bản án số: 27/2024/HS-PT

Ngày: 22-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các Thẩm phán: Ông Lương Thanh Chín

Ông Vũ Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLPT-HS ngày 19/02/2024 đối với bị cáo K Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: K Văn T - sinh năm 1989, nơi sinh: Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Cơ Ho; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: K Văn V; Mẹ: K Thị H; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: K Thị B; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Nguyễn Thanh T - Sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.(vắng mặt)

2/ K Thị B - Sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 2, xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 04/8/2023, Công an xã Đông Giang nhận được nguồn tin về việc vợ chồng K Văn T, sinh năm 1989 và K Thị B, sinh năm 1993, cùng trú tại thôn H, xã Đ, huyện H xảy ra việc bạo lực gia đình, do T đi nhậu say về xảy ra mâu thuẫn. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Tổ công tác của Công an xã Đông Giang theo

lịch trực gồm: đồng chí Nguyễn Thanh T - Phó Trưởng Công an xã (tổ trưởng, mặc thường phục), các đồng chí Nguyễn Thanh T và K Văn T1 - đều là Công an viên (tổ viên, mặc sắc phục) đi đến nhà T để giải quyết. Sau khi đến nhà T, thấy đồng người đang tập trung tại sân trước nhà ông K Rên (là cha vợ của T, sát bên nhà T), Tổ công tác dừng xe mô tô trước đường, đi bộ vào sân nhà ông Rên thì gặp K Thị B đang đứng tại đây. Đồng chí Nguyễn Thanh T đến hỏi bà Bích về sự việc xảy ra và có yêu cầu xử lý gì hay không thì bà Bích trình bày sự việc bị chồng mình là T sau khi đi nhậu say về dùng tay, chân đánh và đập phá đồ đạc trong nhà, nên yêu cầu Công an xã giải quyết sự việc. Sau đó, Tổ công tác đi vào nhà T để xem xét vụ việc thì thấy T đang ở trong nhà. Đồng chí K Văn T1 nói: *“Công an xã đến làm này, đừng quậy nữa”*, T nói: *“chuyện gia đình tao”*. Đồng chí Nguyễn Thanh T có khuyên can T thì T nói: *“nhà tao thì tao làm gì tao làm, mấy mày là thằng nào?, chuyện nhà tao tao tự giải quyết”*, đồng chí Nguyễn Thanh T trả lời: *“tui là công an xã Đông Giang đến giải quyết sự việc”*, T chửi thề nói: *“đụ má mày là Công an xã thì mày có tư cách gì làm việc với tao, có giỏi mày điện cho Công an huyện lên làm việc với tao, chúng mày biến ra khỏi nhà tao, tao giết tụi mày”*. Thấy T hung hăng nên đồng chí Nguyễn Thanh T yêu cầu Tổ công tác đi ra sân trước nhà. Lúc này, T đi ra phía sau nhà cầm một viên gạch, loại gạch ống đi ra giờ lên hù dọa Tổ công tác không cho vào nhà, không được can thiệp vào chuyện của vợ chồng T. Do đang mặc thường phục nên đồng chí Nguyễn Thanh T yêu cầu đồng chí K Văn T1 và Nguyễn Thanh T2 ở lại, khuyên can T, sau đó đồng chí Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô đi về trụ sở Công an xã mặc sắc phục và điều khiển xe mô tô đến hiện trường tiếp tục giải quyết sự việc. Khi đồng chí Nguyễn Thanh T đến đứng trao đổi vụ việc với bà Bích tại sân trước nhà thì T tiếp tục có hành vi chửi bới gia đình T và hù dọa Tổ công tác nên bà K Thị Tý (là em ruột của T), nói: *“còng tay nó đem về xã đi, để đây nói nó không nghe”*. Nghe Tý nói vậy, T đi đến chỗ đồng chí Nguyễn Thanh T, chấp hai tay về phía trước thách thức: *“mày bắt tao đi, tao đi tù 3-4 năm rồi, tao đi rồi tao về kiếm mày tao giết”*, đồng chí Nguyễn Thanh T nói: *“đây Công an không có bắt, tự giác đi lên Công an xã làm việc”*. T tiếp tục đưa hai tay về phía trước thách thức: *“còng tao đi, còng tao đi”* và vung tay đánh 01 cái trúng vào mặt của đồng chí Nguyễn Thanh T. Bị T đánh, đồng chí Nguyễn Thanh T nói lớn: *“bà con chứng kiến ông T đánh tôi nha”*. Cùng lúc này Tổ công tác cùng người nhà của T vào can ngăn, ôm T lại. Sau đó, đồng chí K Văn T1 chở về T về trụ sở Công an xã Đông Giang làm việc. Khi về đến trụ sở Công an xã Đông Giang, đồng chí Nguyễn Thanh T yêu cầu T ngồi xuống ghế chỗ tiếp dân trước phòng làm việc thì T tiếp tục có lời nói đe dọa, thách thức, đòi giết và dùng tay đập vào mặt đồng chí Nguyễn Thanh T nhưng không trúng, sau đó T tiếp tục dùng tay nắm cổ áo đồng

chí Nguyễn Thanh T thì được mọi người can ngăn, không chế còng tay T lại để làm việc.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 viên gạch (loại gạch ống) có kích thước một mặt (7,5x17,5)cm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

- 01 đĩa DVD bên trong có chứa dữ liệu 03 đoạn video clip có liên quan đến vụ chống người thi hành công vụ xảy ra vào tối ngày 04/8/2023 tại nhà của vợ chồng K Văn T, thuộc thôn 2, xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ông Nguyễn Thanh T bị thương tích nhẹ, không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo K Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: K Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 12/01/2024 bị cáo K Văn T nộp kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Ý kiến của bị cáo K Văn T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo K Văn T nộp trong hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo K Văn T thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Ngày 04/8/2023, sau khi tiếp nhận nguồn tin về việc vợ chồng K Văn T xảy ra việc bạo lực gia đình, tổ công tác của Công an xã Đông Giang gồm: đồng chí Nguyễn Thanh T - Phó Trưởng Công an xã, các đồng chí Nguyễn Thanh T và K Văn T1 - đều là Công an viên đi đến nhà T để giải quyết. Khi đến nơi đồng chí Nguyễn Thanh T có khuyên can thì K Văn T tỏ thái độ hung hăng, chửi bới, cầm viên gạch giơ lên hù dọa Tổ công tác không cho vào nhà. Khi bà K Thị Tý (là em ruột của T), nói: *“còng tay nó đem về xã đi, để đây nói nó không nghe”* thì T tiếp tục đưa hai tay về phía trước thách thức: *“còng tao đi, còng tao đi”* và vùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt của đồng chí Nguyễn Thanh T bị T đánh. Sau đó, đồng chí K Văn T1 chở về T về trụ sở Công an xã Đông Giang làm việc. Khi về đến trụ sở Công an xã Đông Giang, đồng chí Nguyễn Thanh T yêu cầu T ngồi xuống ghế chỗ tiếp dân trước phòng làm việc thì T tiếp tục có lời nói đe dọa, thách thức, đòi giết và dùng tay đâm vào mặt đồng chí Nguyễn Thanh T nhưng không trúng, sau đó T tiếp tục dùng tay nắm cổ áo đồng chí Nguyễn Thanh T thì được mọi người can ngăn, không chế còng tay T lại để làm việc. Như vậy, với hành vi nêu trên, bị cáo K Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã xử phạt bị cáo K Văn T 01 (một) năm tù là thỏa đáng, không nặng nề, giáo dục bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt so với các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà giữ nguyên mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo K Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo K Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: K Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2021/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (22/03/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- TAND, VKSND, CA, THADS huyện HTB;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh BT;
- UBND địa phương nơi bc cư trú;
- PV06, PC02- CA tỉnh BT
- Công TTĐT TANDTC .
- Lưu hồ sơ, tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký
Nguyễn Lê Phương**